**TRƯỜNG THPT ỨNG HÒA B**

**TỔ: LỊCH SỬ- GDCD- NGOẠI NGỮ**

**HƯỚNG DẪN HỌC LỊCH SỬ K 11( ngày 7/4)**

**Bài 20. Chiến sự lan rộng ra cả nước. Cuộc kháng chiến của nhân dân ta từ 1873-1884. Nhà Nguyễn đầu hàng (15 câu)**

**Câu 1:** Sau khi sáu tỉnh miền Tây Nam Kỳ rơi vào tay Pháp, thái độ của quan lại cao cấp trong triều đình Huế:

a. Kiên quyết chống Pháp

b. Dựa vào nhân dân chống Pháp.

c. Đầu hàng Pháp

d. Dựa vào quân đội triều đình và nhân dân để giành lại những phần đất đã mất.

**Câu 2:** Thực dân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội lần nhất vào thời gian nào:

a. 20.10.1872

b. 20.11.1873

c. 20.12.1874

d. 20.1.1875

**Câu 3:** Thực dân Pháp đem quân tấn công Hà Nội lần nhất với lý do:

a. Nhà Nguyễn tiếp tục liên lạc với nhà Thanh.

b. Vì nhu cầu về thị trường, nguyên liệu,nhân công,

c. Nhà Nguyễn không trả chiến phí cho Pháp.

d. Giải quyết vụ gây rối của Đuy-puy

**Câu 4:** Người lãnh đạo cuộc chiến đấu chống Pháp tấn công thành Hà Nội lần nhất là:

a. Nguyễn Tri Phương

b. Nguyễn Lâm

c. Hoàng Diệu.

d. Phan Thanh Giản

**Câu 5**: Trận Cầu Giấy lần nhất làm cho tên thực dân Gác-ni-ê thiệt mạng diễn ra vào thời gian nào:

a. 21 .12.1873

b. 21.11.1872

c. 21.10.1871

d. 21.9.1870

**Câu 6:** Với hiệp ước Giáp Tuất (ký năm1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận:

a. Ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.

b. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.

c. Sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.

d. Sáu tỉnh Nam Kỳ và đảo Côn Lôn là đất thuộc Pháp

**Câu 7:** Thực dân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội lần hai vào thời gian nào:

a. 25.4.1873

b. 25.5.1874

c. 25.6.1875

d. 25.7.1876

**Câu 8:** Người lãnh đạo cuộc chiến đấu chống Pháp tấn công thành Hà Nội lần hai là:

a. Nguyễn Tri Phương

b. Nguyễn Lâm

c. Hoàng Diệu.

d. Phan Thanh Giản

**Câu 9:** Trận Cầu Giấy lần hai làm cho tên thực dân Ri-vi-e thiệt mạng diễn ra vào thời gian nào:

a. 19.5.1883

b. 19.6.1882

c. 19.7.1881

d. 19.8.1880

**Câu 10:** Nguyên nhân thực dân Pháp đem quân tấn công Hà Nội lần hai là:

a. Nhà Nguyễn tiếp tục liên lạc với nhà Thanh.

b. Vì nhu cầu về thị trường, nguyên liệu, nhân công,

c. Nhà Nguyễn không trả chiến phí cho Pháp.

d. Giải quyết vụ gây rối của Đuy-puy

**Câu 11:** Sau Hiệp ước Hác-măng (1883), thái độ của triều đình đối với phong trào kháng chiến của nhân dân:

a. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp trong cả nước.

b. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Trung Kỳ.

c. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Nam Kỳ.

d. Ra lệnh chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở Bắc Kỳ.

**Câu 12:** Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp đã làm gì?

A. Tìm cách xoa dịu nhân dân

B. Tìm cách mua chuộc triều đình nhà Nguyễn

C. Bắt tay thiết lập bộ máy cai trị, chuẩn bị kế hoạch đánh ra Bắc Kì

D. Ngừng kế hoạch mở rộng cuộc chiến để củng cố lực lượng

**Câu 13:** Ý nào không phản ánh đúng chính sách của nhà Nguyễn trước vận nước nguy nan, khi Pháp đã chiếm sáu tỉnh Nam Kì?

A. “Bế quan tỏa cảng”

**B. Cử các phái đoàn đi Pháp để đàm phán đòi lại sáu tỉnh Nam Kì**

C. Đàn áp đẫm máu các cuộc khởi nghĩa của nhân dân

D. Từ chối mọi đề nghị cải cách duy tân đất nước

**Câu 14:** Đứng trước vận nước nguy nan, ai là người đã mạnh dạn dâng lên triều đình những bản điếu trần, bày tỏ ý kiến cải cách duy tân?

A. Nguyễn Tri Phương

B. Nguyễn Trường Tộ

C. Tôn Thất Thuyết

D. Hoàng Diệu

**Câu 15:** Để chuẩn bị tấn công ra Bắc Kì lần thứ nhất, thực dân Pháp đã làm gì?

A. Xây dựng lực lượng quân đội ở Bắc Kì

B. Tăng cường viện binh

C. Cử gián điệp ra Bắc nắm tình hình và lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạ

D. Gây sức éo buộc triều đình nhà Nguyễn kí hiệp ước mới

Duyệt tổ CM Giáo viên

Đặng Văn Đàm